

Bản án số: **07/2021/HS-ST**  
Ngày: 18-01-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Lưu Ly**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Phạm Đức Anh**
2. Bà **Hoàng Thị Thanh Hường**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Ngô Thị Châu Loan** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:**  
Bà **Nguyễn Thị Kim Huệ** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 18 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 201/2020/HSST ngày 22 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn B**, sinh năm: 1999 tại Đồng Nai; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 3, xã X, huyện X, tỉnh Đ; Nơi cư trú: ấp 3, xã X, huyện X, tỉnh Đ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Không. Con ông: Không rõ và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1972; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không; Bị áp dụng biện pháp bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp từ ngày 04/8/2020, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 12/8/2020 cho đến nay.

*( Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

**\* Bị hại:**

1. Bà **Trần Thị T**, sinh năm: 1966 (Vắng)  
Địa chỉ: ấp 2A, xã X, huyện X, tỉnh Đ
2. Chị **Nguyễn Thị Ngọc H**, sinh năm: 1984 (Vắng)  
Địa chỉ: ấp 3, xã X, huyện X, tỉnh Đ

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh **Nguyễn Văn N**, sinh năm: 1997 (Có mặt)  
Địa chỉ: ấp 3, xã X, huyện X, tỉnh Đ

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn B là đối tượng không có nghề nghiệp, nghiện ma túy nên đã thực hiện 02 vụ Cướp giật tài sản trên địa bàn huyện Xuân Lộc để lấy tiền tiêu xài, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Vào khoảng 19 giờ ngày 01/8/2020, Nguyễn Văn B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha exciter, màu xám - đen-cam, biển số 60B5-593.42 đi trên Quốc lộ 1A từ xã Xuân Hưng về xã Xuân Hòa, khi đi ngang qua trạm y tế xã Xuân Hòa B thấy chị Phạm Thị Ngọc Hạnh, sinh năm 1984, trú ấp 3, xã X, huyện X, tỉnh Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển số 86K5-0258, đi cùng chiều vượt lên trên xe mô tô của B, trên cổ chị Hạnh có đeo sợi dây chuyền vàng, nên B nảy sinh ý định giật, chiếm đoạt sợi dây chuyền vàng của chị Hạnh. Để thực hiện ý định, B điều khiển xe mô tô đuổi theo chị Hạnh, khi đến trước quán cà phê “Minh Tinh” thuộc ấp 2, xã X, huyện X, tỉnh Đ, B điều khiển xe mô tô chạy vượt lên song song phía trên trái, ép sát bất ngờ vào xe của chị Hạnh và dùng tay phải giật lấy 01 (một) sợi dây chuyền vàng dài 53 cm, trọng lượng 1,4 chỉ đang đeo trên cổ của chị Hạnh rồi nhanh chóng tẩu thoát. Sau khi chiếm đoạt sợi dây chuyền vàng của chị Hạnh, B điều khiển xe chạy về nhà tại ấp 3, xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc. Sau đó B đem sợi dây chuyền vàng cướp giật được của chị Hạnh cất giấu vào ống bô xe mô tô đã hư để tại chuồng gà phía sau nhà của B.

\* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 70/KL-HĐĐG ngày 10/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Xuân Lộc kết luận: Giá trị còn lại của 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18K-610, dài 53cm, trọng lượng 1,4 chỉ có giá trị là 1,4 chỉ x 3.350.000 đồng/chỉ thành 4.690.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng)

**Vụ thứ hai:** Vào khoảng 08 giờ ngày 03/8/2020, Nguyễn Văn B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha exciter, màu xám - đen - cam, biển số 60B5-593.42 đi từ quốc lộ 1A vào đường hẻm thuộc ấp 2A, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc để đi tắt về ấp 5, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc tìm mua dừa về bán. Trên đường đi, B nhìn thấy bà Trần Thị T điều khiển xe đạp điện đi ngược chiều với B, trên cổ bà Thi có đeo sợi dây chuyền vàng. Lúc này, B nảy sinh ý định chiếm đoạt sợi dây chuyền vàng của bà Thi nên quay đầu xe lại chạy đuổi theo bà Thi. Khi đến trước nhà ông Mai Văn Hân ở ấp 2A, xã X, huyện X, tỉnh Đ thì B điều khiển xe mô tô vượt lên song song phía bên trái, ép sát bất ngờ vào xe của bà Thi và dùng tay phải giật lấy 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18K-610, trọng lượng 5 chỉ gắn mặt đá màu xanh và 01 (một) sợi dây nhựa đang đeo trên cổ bà Thi rồi nhanh chóng tẩu thoát. Cùng lúc này, bà Thi nhìn thấy mặt đá màu xanh bị rơi lại hiện trường nên bà Thi cất giữ và giao lại cho Công an. Sau khi cướp giật được sợi dây chuyền vàng 18K - 610, trọng lượng 5 chỉ gắn mặt đá màu xanh của bà Thi, B quay ngược xe lại chạy theo đường bê tông về hướng ấp 5, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc rồi điều khiển xe chạy ra quốc lộ 1A đi về nhà của B ở ấp 3, xã X, huyện X, tỉnh Đ, trên đường tẩu thoát thì B làm rơi 01 (một) đoạn dây chuyền

vàng 18K - 610, dài 11cm, trọng lượng 1,92 chỉ và 01 (một) sợi dây nhựa của bà Thi, còn lại 01 (một) đoạn dây chuyền vàng 18K - 610, dài 39cm, trọng lượng 3,08 chỉ. Sau đó, B đem đoạn dây chuyền cướp giật được của bà Thi cất giấu vào ống xô xe mô tô đã hư để tại chuồng gà phía sau nhà của B.

\* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 70/KL - HĐĐG ngày 10/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Xuân Lộc kết luận: Giá trị còn lại của 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18K - 610, trọng lượng 05 chỉ gắn mặt đá màu xanh có giá trị là 05 chỉ x 3.350.000 đồng/chỉ thành 16.750.000 đồng; 01 mặt đá thường màu xanh trọng lượng 09 phân 02 ly không có giá trị. Tổng trị giá của tài sản là 16.750.000đ (Mười sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)

\* Vật chứng vụ án: 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18K - 610, dài 53cm, trọng lượng 1,4; 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18K - 610, trọng lượng 05 chỉ. Trong đó, có 01 (một) đoạn dây chuyền dài 39cm, trọng lượng 3,08 chỉ thu giữ được của Nguyễn Văn B, còn 01 (một) đoạn dây chuyền vàng 18K - 610, dài 11cm, trọng lượng 1,92 chỉ không thu giữ được.

- 01 (một) mặt đá màu xanh trọng lượng 09 phân 02 ly do bà Trần Thị T giao nộp

- 01 (một) nón kết màu đen; 01 (một) áo thun ngắn tay màu đỏ có in chữ màu trắng “Câu lạc bộ Billard Minh Phát”; 01 (một) quần Jean dài màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn B.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha exciter, màu xám-đen-cam, biển số 60B5-593.42 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 013768, biển số 60B5-593.42 do anh Nguyễn Văn N giao nộp

\* Trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét

Bản cáo trạng số 05/CT-VKS-HS ngày 21 tháng 12 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố Nguyễn Văn B về tội: “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị:

+ Tình tiết tăng nặng: có 01 tình tiết tăng nặng là “Phạm tội 02 lần trở lên”(điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự).

+ Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; Có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự, không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế (điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự).

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171 điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn N trình bày: Xe mô tô biển số 60B5 - 593.42 là do anh mua lại của người khác. Anh Thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo. Anh không có yêu cầu gì.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:** Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:** Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản lấy lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Từ ngày 01/8/2020 đến ngày 03/8/2020, Nguyễn Văn B đã thực hiện 02 vụ Cướp giật tài sản trên địa bàn Xuân Lộc, cụ thể:

- Vụ thứ nhất: Vào khoảng 19 giờ ngày 01/8/2020, tại trước quán cà phê “Minh Tình” thuộc ấp 2, xã X, huyện X, tỉnh Đ; Nguyễn Văn B đã có hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha exciter, màu Xám-Đen - Cam, biển số 60B5-593.42 ép sát vào xe mô tô do chị Phạm Thị Ngọc Hạnh đang điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước và dùng tay giật sợi dây chuyền vàng 18K - 610, dài 53cm, trọng lượng 1,4 chỉ của chị Hạnh đang đeo trên cổ rồi nhanh chóng tẩu thoát. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 4.690.000đ (Bốn triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng).

- Vụ thứ hai: Vào khoảng 08 giờ ngày 03/8/2020, tại trước nhà ông Mai Văn Hân thuộc ấp 2A, xã X, huyện X, tỉnh Đ; Nguyễn Văn B đã có hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha exciter, màu Xám - Đen-Cam, biển số 60B5-593.42 ép sát vào xe đạp điện do bà Trần Thị T đang điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước và dùng tay giật sợi dây chuyền vàng 18K-610, trọng lượng 5 chỉ gắn mặt đá màu xanh và một vòng nhựa của bà Thi đang đeo trên cổ rồi nhanh chóng tẩu thoát. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 16.750.000đ (Mười sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Tổng trị giá tài sản bị xâm hại là 21.440.000đ (Hai mươi một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

**[3] Về tính chất vai trò hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

Bị cáo là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhưng chỉ vì cần có tiền để tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã dùng phương tiện mô tô để thực hiện 02 lần hành vi cướp giật tài sản của người khác thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm đây là tình tiết định khung tại các điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận

hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn B đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm **tội thuộc trường hợp** thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự, bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

**[4] Về vật chứng vụ án:** 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18K- 610, dài 53cm, trọng lượng 1,4 chỉ đã trả lại cho bị hại là chị Phạm Thị Ngọc Hạnh là phù hợp

- 01 (một) đoạn dây chuyền vàng 18K- 610, dài 39cm, trọng lượng 3,08 chỉ và 01 (một) mặt đá màu xanh trọng lượng 09 phân 02 ly đã trả lại cho bị hại là bà Trần Thị T là phù hợp.

01 (một) đoạn dây chuyền vàng 18K-610, dài 11cm, trọng lượng 1,92 chỉ và 01 (một) sợi dây nhựa mua đã lâu, giá trị thấp, khi Nguyễn Văn B thực hiện hành vi chiếm đoạt đã bị đứt và thất lạc không thu hồi được.

- 01 (một) Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xám-đen-cam, biển số 60B5-593.42 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 013768, biển số 60B5-593.42 do anh Nguyễn Xuân Trường, ngụ ấp 3, xã X, huyện X, tỉnh Đ đứng tên chủ sở hữu, sau đó anh Trường bán cho Nguyễn Văn N, sinh năm 1997, ngụ ấp 3, xã X, huyện X, tỉnh Đ Ngày 01/8/2020 và ngày 03/8/2020, Nguyễn Văn B mượn xe mô tô trên của anh Nam đi công việc, sau đó làm phương tiện thực hiện hành vi cướp giật tài sản, anh Nam không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên và giấy giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 013768, biển số 60B5-593.42 cho anh Nam là phù hợp.

- 01 (một) nón kết màu đen; 01 (một) áo thun ngắn tay màu đỏ có in chữ màu trắng “Câu lạc bộ Billard Minh Phát”; 01 (một) quần Jean dài màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn B bị cáo sử dụng khi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy

**[5] Về trách nhiệm dân sự:** Các bị hại không có yêu cầu gì về mặt dân sự nên không xem xét

**[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên:** phù hợp nên chấp nhận.

**[7] Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội: “Cướp giật tài sản”.

- Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Văn B - 04 (Bốn)** năm tù. thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2020

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) nón kết màu đen; 01 (một) áo thun ngắn tay màu đỏ có in chữ màu trắng “Câu lạc bộ Billard Minh Phát”; 01 (một) quần Jean dài màu xanh

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo Nguyễn Văn B kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày niêm yết bản án hoặc nhận được bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lưu Ly**